BÀI TẬP TỔNG HỢP: TỪ VỰNG VÀ PHÁT ÂM

Kiến thức

1. **[c] đứng trước [i,e,y] => [c] đọc thành /s/**
2. **Các trường hợp khác => [c] đọc thành /k/**

BÀI TẬP 1: CHỌN TỪ KHÁC LOẠI

1. [ ] A. **c**lass [ ] B. **c**lean [ ] C. fan**c**y [ ] D. **c**old
2. [ ] A. deli**c**ious [ ] B. **c**ycle [ ] C. **c**ity [ ] D. **c**ook
3. [ ] A. fa**c**e [ ] B. **c**at [ ] C. i**c**e [ ] D. medi**c**ine
4. [ ] A. **c**ar [ ] B. **c**up [ ] C. **c**lock [ ] D. **c**ent
5. [ ] A. dan**c**e [ ] B. **c**inema [ ] C. **c**amp [ ] D. bi**c**ycle

BÀI TẬP 2: KÉO THẢ TỪ VÀO CHỖ TRỐNG (Drag & Drop)

fancy (v) | delicious | cycle (n) | class | clean (v) | cycle (n) | clean (a)

1. This restaurant is very famous because the food is very _____
   (Nhà hàng này rất nổi tiếng vì thức ăn rất ngon)
2. We have 40 students in our English _____.
   (Chúng tôi có 40 học sinh trong lớp tiếng Anh của mình)
3. He buy a new_____ to go to work.
   (Anh ấy mua một chiếc xe đạp mới để đi làm)
4. Remember to _____ your hands before eating.

   (Hãy nhớ rửa tay trước khi ăn.)
5. I don't _____going out tonight. Let's stay at home.
   (Tôi không thích đi chơi tối nay. Hãy ở nhà đi.)
6. The life _____of a butterfly is very interesting

   (Vòng đời của một con bướm rất thú vị.)
7. Her room is very_____and comfortable.
   (Phòng cô ấy rất sạch sẽ và thoải mái.)

BÀI TẬP 3: KÉO THẢ ĐỊNH NGHĨA HOẶC QUY TẮC

Kéo định nghĩa/quy tắc cột B thả sang cột A

CỘT A	CỘT B
Delicious	A. Yêu thích
Cycle	B. Sạch sẽ, lau dọn/làm sạch
Clean	C. Lớp học

LIVEWORKSHEETS

Class	D. Ngon miệng
Fancy	E. Xe đạp, chu kì/vòng đời
Chữ "c" đứng trước e, i, y	F. [c] được phát âm là /k/
Các trường hợp khác của “c”	G. [c] được phát âm là /s/

BÀI TẬP 4: LUYỆN NGHE PHÁT ÂM

Nhấp vào biểu tượng loa để nghe từ, sau đó chọn xem chữ "c" trong từ đó được phát âm là /s/ hay /k/.

1. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**
2. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**
3. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**
4. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**
5. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**
6. **[🔊 Nghe] → Đáp án: [_____]**

LIVEWORKSHEETS